

Số: 347/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Chỉ số đánh giá công tác Cải cách hành chính năm 2014
của các Sở - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Căn cứ Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 4025/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Xác định Chỉ số Cải cách hành chính Sở - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 4733/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Hội đồng đánh giá, Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện trên địa bàn Thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Hội đồng đánh giá, Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện trên địa bàn Thành phố tại Tờ trình số 1242/TTr-SNV ngày 31 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố Chỉ số đánh giá công tác Cải cách hành chính của các Sở - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện năm 2014 (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện căn cứ vào Chỉ số đánh giá công tác Cải cách hành chính



năm 2014, đề ra kế hoạch, có biện pháp, giải pháp để khắc phục những mặt còn tồn tại, hạn chế (đã nêu trong phụ lục) để thực hiện tốt hơn công tác Cải cách hành chính năm 2015 tại đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả công tác Cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng Chuyên viên;
- Lưu: VT, (P.CCHC:02-T).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Liêm

**PHỤ LỤC 1A
CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2014
CỦA CÁC SỞ - NGÀNH THÀNH PHỐ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~397~~/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tự đánh giá	Kết quả Chỉ số	Xếp loại	Những mặt còn tồn tại, hạn chế của đơn vị
1	Sở Tư pháp	98	98	Tốt A1	- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 02/2014); - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%.
2	Sở Công thương	96	94.5	Tốt A2	- Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính, báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính chưa đúng thời gian quy định; - Tỷ lệ cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chỉ đạt từ 70 đến dưới 90% vào cuối khóa học; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%.
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	98	94.5	Tốt A2	- Mức độ thực hiện kế hoạch rà soát, kiểm tra, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chỉ đạt 70%; - Chưa triển khai và nhắc nhở các đơn vị trực thuộc thực hiện công khai dự toán, quyết toán (trong năm 2014 đã bị Thanh tra Chính phủ nhắc nhở việc này);

					<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30%; - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ; - Tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đúng hạn còn thấp (chỉ đạt từ 80 đến dưới 90%).
4	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	99	94	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (tháng 5/2014); - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.
5	Sở Nội vụ	95	94	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (tháng 4/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
6	Sở Y tế	90.5	94	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 2/2014); - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đúng hạn còn thấp (chỉ đạt từ 70-80%).

7	Sở Tài chính	96	94	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 02/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo đúng thời gian quy định; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30%; - Chưa xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	95	94	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
9	Sở Khoa học và Công nghệ	91	94	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính; - Chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính chưa theo đúng thời gian quy định; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

10	Sở Thông tin và Truyền thông	94.5	93.5	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo đúng thời gian quy định; mức độ thực hiện kế hoạch rà soát, kiểm tra, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chỉ đạt gần 70%; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	95	93.5	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng đạt yêu cầu vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70% đến dưới 90%; - Báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định 130 và 43 chưa chính xác; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.
12	Thanh tra Thành phố	99.5	93	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo đúng thời gian quy định; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị cũng chỉ đạt dưới 30%; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
13	Sở Xây dựng	94	91	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính quá trễ (Tháng 4/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành

					<p><i>chính theo đúng thời gian quy định;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cuối khóa học chỉ đạt từ 70-90%; - <i>Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị cũng chỉ đạt dưới 30%.</i>
14	Sở Giao thông Vận tải	98.5	90.5	Tốt A3	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 5/2014); - Chế độ báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính chưa đúng thời gian quy định; - <i>Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị cũng chỉ đạt dưới 30%;</i> - Chưa thực hiện tốt công tác báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của đơn vị; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
15	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	96	89.5	Khá	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014); - Chưa thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính; - <i>Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt 70-90%;</i> - Báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định 130 và 43 chưa chính xác; - <i>Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị cũng chỉ đạt dưới 30%;</i> - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của

					<p><i>đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đúng hạn còn thấp (chỉ đạt từ 80 đến dưới 90%).
16	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	86	88	Khá	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014); - Chưa thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính; - Chế độ báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính chưa đúng thời gian quy định; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30%; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008; - Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn rất thấp (từ 50 đến dưới 60%).
17	Sở Văn hóa – Thể thao	83.5	87.5	Khá	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 4/2014); - Chưa thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị cũng chỉ đạt dưới 30%; - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ; - Chưa xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

18	Sở Giáo dục và Đào tạo	100	82	Khá	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 4/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính, tình hình giải quyết thủ tục hành chính; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn rất thấp, chỉ đạt dưới 30% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị cũng chỉ đạt dưới 30%; - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ; - Chưa thực hiện tốt công tác thông báo thay đổi người sử dụng email của đơn vị; - Báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của đơn vị chưa thực hiện tốt; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
----	------------------------	-----	----	-----	--

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Ghi chú:

- Phần chữ in nghiêng là phần điểm bị trừ thêm so với phần tự đánh giá của đơn vị.
- Phần chữ in thẳng là thống nhất trừ điểm theo tự đánh giá của đơn vị.

PHỤ LỤC 1B
CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2014
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN – HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~377~~/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tự đánh giá	Kết quả Chỉ số	Xếp loại	Những mặt còn tồn tại, hạn chế của đơn vị
1	Ủy ban nhân dân Quận 3	99	97.5	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none">- Chưa báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu đối với UBND phường-xã;- Chưa cập nhật thông tin kịp thời và thường xuyên trên trang thông tin điện tử của đơn vị.
2	Ủy ban nhân dân Quận 5	100	97.5	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none">- Ban hành kế hoạch Cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014);- Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%;- Chưa cập nhật thông tin kịp thời và thường xuyên trên trang thông tin điện tử của đơn vị.
3	Ủy ban nhân dân Quận 1	100	97	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none">- Ban hành kế hoạch Cải cách hành chính trễ (Tháng 02/2014);- Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%;- Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

4	Ủy ban nhân dân Quận 8	99	97	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%.
5	Ủy ban nhân dân Quận Thủ Đức	97.5	97	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa năng động, sáng kiến trong thực hiện cải cách hành chính; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%.
6	Ủy ban nhân dân Quận 4	99	97	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
7	Ủy ban nhân dân Quận 9	99	96.5	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%.

8	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	97.5	96.5	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định; - <i>Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%;</i> - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
9	Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi	99.5	96.5	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008; - Số đơn vị sự nghiệp công lập của huyện có tiết kiệm kinh phí, tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức chỉ đạt từ 50 đến dưới 80% số đơn vị.
10	Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình	100	96	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trẻ (Tháng 5/2014); - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - <i>Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%;</i> - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch

					<i>ứng dụng công nghệ thông tin.</i>
11	Ủy ban nhân dân Quận Tân Phú	100	96	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.
12	Ủy ban nhân dân Quận Bình Thạnh	100	95.5	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014); - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo đúng quy định; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.
13	Ủy ban nhân dân Quận 10	100	95	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính trễ (Tháng 02/2014); - Chưa báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu đối với Ủy ban nhân dân phường; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch

					<p>ứng dụng công nghệ thông tin;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
14	Ủy ban nhân dân Quận 11	99	95	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện đầy đủ Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính tại đơn vị; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
15	Ủy ban nhân dân Quận 6	99	95	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 02/2014); - Ban hành kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật quá trễ (Tháng 7/2014); - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%.
16	Ủy ban nhân dân Quận 7	100	95	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%;

					<ul style="list-style-type: none"> - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008; - Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn chỉ đạt từ 80-90%.
17	Ủy ban nhân dân Quận Bình Tân	99	95	Tốt A1	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trẻ (Tháng 02/2014); - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
18	Ủy ban nhân dân Quận Phú Nhuận	100	95	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị chưa theo đúng quy định về thời gian, số lượng; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
19	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	96.5	94.5	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo đúng thời gian quy định;

					<ul style="list-style-type: none"> - Chưa báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Không cập nhật đầy đủ các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
20	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè	96.5	93.5	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa năng động, sáng kiến trong thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị; - Chưa báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc chỉ đạt từ 30-70%; - Chưa cập nhật thông tin kịp thời và thường xuyên trên trang thông tin điện tử của đơn vị; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

21	Ủy ban nhân dân Quận 12	97	93	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo đúng thời gian quy định; - Chưa báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu đối với Ủy ban nhân dân phường; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%; - Chưa cập nhật thông tin kịp thời và thường xuyên trên trang thông tin điện tử của đơn vị; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn chỉ đạt từ 70-80%.
22	Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp	99	92	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014); - Công tác báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan chưa theo đúng quy định về thời gian, số lượng; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%; - Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; - Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008;

					- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn chỉ đạt từ 80-90%.
23	Ủy ban nhân dân Quận 2	99.5	91.5	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 02/2014); - Báo cáo công tác cải cách hành chính chưa đúng thời gian quy định; - Ban hành kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật quá trễ (Tháng 9/2014); - Chưa báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu đối với Ủy ban nhân dân phường; - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%.
24	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	92	91.5	Tốt A2	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trễ (Tháng 3/2014) và Chưa thực hiện đầy đủ kế hoạch cải cách hành chính năm đã đề ra; - Ban hành kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trễ (Tháng 5/2014); - Tỷ lệ cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng vào cuối khóa học chỉ đạt từ 70 đến dưới 90%; - Số đơn vị sự nghiệp công lập của huyện có tiết kiệm kinh phí, tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức chỉ đạt từ 50 đến dưới 80% số đơn vị; - Mức độ sử dụng thư điện tử trong công việc còn thấp, chỉ

					<p><i>đạt từ 30-70% và tỷ lệ lãnh đạo sử dụng email đơn vị chỉ đạt dưới 30%;</i></p> <p><i>- Chưa thực hiện tốt chế độ báo cáo và xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin;</i></p> <p><i>- Chưa được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.</i></p>
--	--	--	--	--	---

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Ghi chú:

- Phần chữ in nghiêng là phần điểm bị trừ thêm so với phần tự đánh giá của đơn vị.
- Phần chữ in thẳng là thông nhất trừ điểm theo tự đánh giá của đơn vị.

www.LuatVietnam.vn